

Bản án số: 63/2017/HSST
Ngày 15 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH VĨNH PHÚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Khương Trung Thành

2. Bà Đặng Thị Liễu.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Duy Lăng, cán bộ Toà án nhân dân huyện L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã X, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2017/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Vũ Anh Đ, sinh ngày 19/7/1992

Nơi cư trú: thôn S, xã Vn, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa 11/12; bố đẻ: không rõ; mẹ đẻ: Vũ Thị Đ(đã chết); vợ: Quàng Thị H, sinh năm 1994; con: có 01 con sinh năm 2015. Anh chị em ruột: Không

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Trung M, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Quàng Thị H, sinh năm 1994 (có mặt).

Nơi cư trú: thôn S, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

NHẬN THẤY

Bị cáo Vũ Anh Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lh truy tố về hành vi phạm tội như sau: khoảng 14h30 ngày 15/8/2017 Nguyễn Trung M, sinh năm 1991 ở thôn H, xã Đ, huyện L gọi điện cho Vũ Anh Đ, sinh năm 1992 ở thôn S, xã V, huyện L hỏi mua ma túy. Đ đồng ý và hẹn M đến nhà Đ. Ngay sau đó, M một mình đến và gặp Đ, tại cổng nhà Đ, M đưa cho Đ 400.000đ (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đ), Đ cầm tiền cất vào túi quần cộc bên trái đồng thời lấy ra 01 gói nhỏ ma túy đưa cho M. M cầm gói ma túy Đ vừa đưa đi về phía bếp nhà Đ và nói xin nước uống (nhưng mục đích là chia ma túy ra để sử dụng). Cùng lúc này, lực lượng Công an huyện L vào bắt quả tang, thu giữ trên người Đ: số tiền 400.000đ, Đ khai nhận đây là tiền vừa bán ma túy cho M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng có số IMEI 355079087474123. Thu giữ trên người M 01 gói giấy bên trong có chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu A1, M khai vừa mua của Đ để sử dụng; 01 điện thoại di động màu đen đã cũ có số COD 059B0z3; 01 mảnh giấy nhỏ một mặt có ghi các số 207, 625 M khai đây là ba số cuối của dãy số seri hai tờ tiền mà M sử dụng để mua ma túy của Đ.

Cùng ngày 15/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở đồ vật của Vũ Anh Đ nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan đến vụ án.

Ngày 15/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định loại chất ma túy, tiền chất ma túy, trọng lượng, hàm lượng ma túy trong mẫu ký hiệu A1. Tại kết luận giám định số 913/KLGĐ ngày 20/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu A1 có trọng lượng là 0,0705 gam không kê bao bì, trọng lượng Heroine có trong mẫu A1 là 0,0374 gam.

Quá trình điều tra còn có đủ căn cứ làm rõ ngoài lần bán ma túy cho M bị bắt quả tang ngày 15/8/2017, thì Đ còn khai nhận khoảng 15h ngày 14/8/2017, Đ đang đi chơi ở gần khu vực Đồi Mộ thuộc thôn S, xã V, huyện L thì M gọi điện hỏi mua ma túy. Do đang có sẵn ma túy trong người nên Đ đồng ý và hẹn M đến khu vực ngã tư Đồi Mộ để thực hiện việc mua bán. Ngay sau đó, Đ đi đến khu vực trên thì gặp M, M đưa cho Đ 200.000đ, Đ đưa cho M 01 gói nhỏ ma túy. Số ma túy này M đã sử dụng hết, còn tiền Đ đã tiêu sài hết. Ngoài ra, Đ không bán ma túy cho ai khác nữa.

Tại phiên tòa Đ khai nhận bản thân là người nghiện ma túy. Nguồn gốc số ma túy (Heroine) Đ bán cho M ngày 14/8/2017 và ngày 15/8/2017 Đ mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi nhưng không rõ tên tuổi ở khu vực bến xe Vĩnh Yên vào sáng ngày 14/8/2017 một gói ma túy với giá 500.000đ. Sau đó, Đ chia làm 02 gói nhỏ bán cho M như đã nêu ở trên.

Cáo trạng số: 65/KSĐT-MT ngày 26 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố Vũ Anh Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo Vũ Anh Đ và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Vũ Anh Đ từ 07 năm đến 07 năm tù 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Anh Đ khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận đã hai lần bán ma túy cho Nguyễn Trung M: Lần 1 vào ngày 14/8/2017, bị cáo Đ bán cho M 01 gói ma túy giá 200.000đ tại khu vực Đồi Mộ, thuộc thôn S, xã V. Lần 2 vào ngày 15/8/2017 bị cáo Đ bán cho M 01 gói ma túy giá 400.000đ tại nhà thuộc thôn S, xã V thì bị lực lượng Công an huyện L bắt quả tang.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, tang vật chứng đã thu hồi được, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Anh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định “2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

b. Phạm tội nhiều lần”...

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo vì ham lợi cá nhân mà có hành vi bán ma túy cho người khác. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Từ việc mua bán, sử dụng ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người. Do vậy, xét thấy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình

phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, ngoài những yếu tố cấu thành định tội, định khung hình phạt, cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo Đ trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm mươi triệu đồng”. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo Đ thấy rằng, bị cáo làm ruộng, thu nhập thấp, không có tài sản có giá trị, kinh tế gia đình khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có Nguyễn Trung M mục đích mua ma túy về sử dụng, lượng ma túy nhỏ (0.0374g), bản thân M chưa có tiền án tiền sự về các tội liên quan đến ma túy, hành vi của M không thuộc các trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Lập Thạch đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Việc Đ khai mua 01 gói ma túy vào sáng ngày 14/8/2017 của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ ở khu vực bến xe Vĩnh Yên. Do Đ khai không biết tên tuổi địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 400.000đ thu giữ của Đ là do Đ bán ma túy cho M vào ngày 15/8/2017, đây là tài sản thu lời bất chính từ việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền 200.000đ bị cáo Đ bán ma túy cho M ngày 14/8/2017, đây là số tiền thu lời bất chính Đ đã tiêu sài hết, cần truy thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 0,000 gam mẫu và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng có số IMEI 355079087474123, bên trong có số sim 01682.320032 thu giữ của Đ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc điện thoại này là tài sản của chị Quảng Thị H (vợ Đ) cho Đ mượn để sử dụng, chị H không biết việc Đ sử dụng vào việc trao đổi, mua bán trái phép chất ma túy nên cần trả lại chị Hoa chiếc điện thoại trên và tịch thu tiêu

hủy 01 sim số: 01682.320032 của Đ. Đối với chiếc điện thoại Nokia màu đen đã cũ có số COD 059B0Z3 thu giữ của M. Đây là phương tiện dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 mẫu giấy nhỏ có ghi các các số 207, 625 Minh khai đây là ba số cuối của dãy số seri hai tờ tiền mệnh giá 200.000đ mà M sử dụng để mua ma túy của Đ là tài liệu chứng minh việc phạm tội nên cần lưu giữ trong hồ sơ.

Tại phiên tòa Nguyễn Trung M đã được Tòa án triệu tập, nhưng vắng mặt, vì vậy HĐXX áp dụng điều 191 BLTTHS xử vắng mặt.

Về án phí: Bị cáo Vũ Anh Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Anh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Vũ Anh Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/8/2017.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,00 gam mẫu vật và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định; 01 sim điện thoại số 01682.320032

Tịch thu số tiền 400.000đ và truy thu số tiền 200.000đ của Vũ Anh Đ để sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia đã cũ của Nguyễn Trung M(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2017).

Trả lại chị Quàng Thị H 01 điện thoại Samsung màu đen đã qua sử dụng có số IMEI 355079087474123.

Lưu trong hồ sơ vụ án 01 mẫu giấy có ghi các các số 207, 625.

Về án phí: Bị cáo Vũ Anh Đ phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết công khai tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND L
- THA L
- Công an L
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc
- Bị cáo
- NCQLNVLQ
- Lưu HS+Vp

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Minh Hiệp